TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH-TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: **04**/2018/QĐST-HNGĐ	*Di Linh, ngày 30 tháng 3 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Chị Trần Thị Tình, sinh năm 1984
Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 361, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 *(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung có tên là Nguyễn Trần Hà A, sinh ngày 15 tháng 3 năm 2012 cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Trần Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom con, quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0003250 ngày 07 tháng 03 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh (đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án..

THẨM PHÁN

Bùi Văn Sỹ